

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI

Danh sách công khai sinh viên tốt nghiệp năm 2024

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
1	Nguyễn Thị Tần	12/03/1962	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	1085	24A1067	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192593
2	Trần Thị Hồng Ngọc	01/06/1996	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	1085	24A1066	2024	Kinh		Quảng Ninh	Khá	A192592
3	Hoàng Hải Nam	28/01/1999	Nam	Cao đẳng	Điều Dưỡng	1085	24A1065	2024	Kinh		Phú Thọ	Khá	A192591
4	Nguyễn Thị Lương	24/11/1994	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	1085	24A1064	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192590
5	Bùi Hiền Lương	18/08/1990	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	1085	24A1063	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192589
6	Đào Tiểu Linh	01/05/1989	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	1085	24A1062	2024	Kinh		Hà Tây	Khá	A192588
7	Hoàng Thị Tươi	16/01/1991	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1061	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192587
8	Lê Thị Ánh Tuyết	20/12/1977	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1060	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192586
9	Nguyễn Bảo Ngọc	05/01/1993	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1059	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192585
10	Trần Thị Hạnh	01/12/1979	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1058	2024	Kinh		Hưng Yên	Giỏi	A192584
11	Trần Thị Ngọc Bích	27/08/1996	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1057	2024	Kinh		Hưng Yên	Khá	A192583
12	Vũ Thị Uyên	13/06/1996	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1056	2024	Kinh		Hưng Yên	Khá	A192582
13	Bùi Thị Thu Uyên	02/07/2000	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1055	2024	Kinh		Hải Dương	Khá	A192581
14	Trịnh Thị Minh Tuyết	19/08/1981	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1054	2024	Kinh		Ninh Bình	Khá	A192580
15	Bùi Thị Tiền	27/12/1994	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1053	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192579
16	Ngô Thị Thuỳ	20/12/1986	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1052	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192578
17	Nghiêm Thị Phương	06/04/1986	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1051	2024	Kinh		Hà Nội	Trung bình	A192577
18	Lê Thị Phương	22/12/1984	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1050	2024	Kinh		Bắc Ninh	Khá	A192576
19	Hoàng Thanh Phương	12/01/1994	Nam	Cao đẳng	Dược	1085	24A1049	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192575
20	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	10/09/1994	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1048	2024	Kinh		Quảng Bình	Khá	A192574
21	Vũ Thị Liên	08/03/1987	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1047	2024	Kinh		Lai Châu	Khá	A192573
22	Nguyễn Thị Thu Hường	15/11/1989	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1046	2024	Kinh		Hà Giang	Khá	A192572
23	Trần Thị Hương	04/02/1993	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1045	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192571
24	Nguyễn Thị Hồng	23/07/1982	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1044	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Trung bình	A192570
25	Phạm Thị Thu Hiền	19/07/1978	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1043	2024	Kinh		Nam Định	Giỏi	A192569
26	Chu Thị Hiền	13/12/1995	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1042	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192568
27	Trần Thanh Hải	10/10/1987	Nam	Cao đẳng	Dược	1085	24A1041	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192567
28	Thái Thanh Hà	31/08/1991	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1040	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192566
29	Nguyễn Thị Ến	21/12/1975	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1039	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192565
30	Phan Thế Đông	09/03/1982	Nam	Cao đẳng	Dược	1085	24A1038	2024	Kinh		Hải Phòng	Khá	A192564
31	Nguyễn Ngọc Duy	12/12/1986	Nam	Cao đẳng	Dược	1085	24A1037	2024	Kinh		Hải Dương	Khá	A192563
32	Ngô Thị Chung	04/05/1990	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1036	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192562
33	Lê Thị Thuỳ	20/05/1995	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1035	2024	Kinh		Thanh Hóa	Trung bình	A192561
34	Nguyễn Thị Phương Thảo	23/01/2000	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1034	2024	Kinh		Tuyên Quang	Khá	A192560
35	Bùi Tiến Thành	05/11/1989	Nam	Cao đẳng	Dược	1085	24A1033	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192559
36	Phạm Hoa Quỳnh	17/07/1985	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1032	2024	Kinh		Quảng Ninh	Trung bình	A192558
37	Nguyễn Thị Tổ Loan	09/11/1982	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1031	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192557
38	Lê Tất Đắc	13/10/1989	Nam	Cao đẳng	Dược	1085	24A1030	2024	Kinh		Thanh Hóa	Trung bình	A192556
39	Bùi Lê Đại	24/04/1993	Nam	Cao đẳng	Dược	1085	24A1029	2024	Kinh		Hà Nội	Khá	A192555
40	Hà Thị Anh	15/05/1996	Nữ	Cao đẳng	Dược	1085	24A1028	2024	Nùng		Lạng Sơn	Trung bình	A192554
41	Nguyễn Văn Thanh	12/06/1999	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	1085	24A1027	2024	Kinh		Thái Bình	Giỏi	A192553

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
42	Nguyễn Thị Thu Hường	31/03/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	937/2024	24A1026	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192552
43	Nguyễn Minh Anh	23/08/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	937/2024	24A1025	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192551
44	Nguyễn Thị Hồng Thúy	29/08/1984	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	937/2024	24A1024	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192550
45	Nguyễn Hương Trà	23/05/2005	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	937/2024	24A1023	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192549
46	Nguyễn Thế Hồng Thu	05/08/2005	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	937/2024	24A1022	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192548
47	Nguyễn Thị Bích Phương	26/02/2005	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	937/2024	24A1021	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192547
48	Nguyễn Viết Hiếu	20/11/2004	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	937/2024	24A1020	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192546
49	Lê Thị Thu Hường	14/10/1979	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A1019	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192545
50	Nông Thị Từ	15/01/1988	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A1018	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192544
51	Nguyễn Thị Nguyệt	06/06/1989	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A1017	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192543
52	Nguyễn Thị Hằng Nga	02/11/1991	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A1016	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192542
53	Nguyễn Bá Minh Quân	01/07/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	937/2024	24A1015	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Trung bình	A192541
54	Lê Văn Quân	12/12/1999	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	937/2024	24A1014	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192540
55	Nguyễn Thị Nguyệt Linh	10/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	937/2024	24A1013	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192539
56	Thân Đức Phương	26/09/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	937/2024	24A1012	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Trung bình	A192538
57	Nguyễn Phan Anh	06/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	937/2024	24A1011	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192537
58	Nguyễn Đức Giáp	28/03/2003	Nam	Cao đẳng	Kế Toán	937/2024	24A1010	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Trung bình	A192536
59	Nguyễn Thị Hải Yến	02/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	937/2024	24A1009	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192535
60	Nguyễn Thị Thúy	08/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	937/2024	24A1008	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192534
61	Trương Thị Thanh Hòa	09/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	937/2024	24A1007	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192533
62	Nguyễn Chiến Thắng	16/03/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	937/2024	24A1006	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Trung bình	A192532
63	Vũ Bảo Ngọc	02/06/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	937/2024	24A1005	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192531
64	Chu Thị Hiếu Ngân	27/01/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	937/2024	24A1004	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Khá	A192530
65	Đoàn Đình Tùng	06/05/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	937/2024	24A1003	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A192529
66	Ngô Thị Nhị	03/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	937/2024	24A1002	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192528
67	Trần Thị Huyền	24/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	937/2024	24A1001	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192527
68	Lê Thị Hồng Hạnh	02/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	937/2024	24A1000	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192526
69	Nguyễn Thị Hiếu Vi	25/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0999	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192525
70	Lương Thu Thủy	10/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0998	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192524
71	Chẳng Thị Như Quỳnh	09/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0997	2024	Hoa	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A192523
72	Nguyễn Thị Hương	26/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0996	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192522
73	Nguyễn Thị Huệ	16/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0995	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192521
74	Nguyễn Thị Xuân	22/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0994	2024	Kinh	Việt Nam	Lai Châu	Khá	A192520
75	Lưu Thu Xuân	16/02/1998	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0993	2024	Kinh	Việt Nam	Cao Bằng	Khá	A192519
76	Nguyễn Văn Việt	15/11/2003	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0992	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192518
77	Nguyễn Thị Huyền Trang	23/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0991	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192517
78	Lê Hà Trang	16/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0990	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192516
79	Nguyễn Thị Thu Thanh	20/10/2001	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0989	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192515
80	Nguyễn Thị Hà Phương	16/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0988	2024	Tày	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A192514
81	Dương Quý Phi	27/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0987	2024	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Khá	A192513
82	Nguyễn Quang Minh	23/12/2003	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0986	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192512
83	Phạm Thu Hà	05/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0985	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192511
84	Nguyễn Văn Công	19/02/2003	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0984	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192510
85	Trần Phan Minh Quang	16/06/2003	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0983	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192509
86	Lê Thanh Mai	01/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0982	2024	Kinh	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A192508
87	Lã Văn Long	01/11/2003	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0981	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192507
88	Trần Thị Thuỳ Linh	05/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0980	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192506
89	Nguyễn Thị Phương Lan	23/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0979	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192505

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
90	Trần Thị Hiên	06/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0978	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192504
91	Phạm Thị Ngọc Hải	10/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0977	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192503
92	Lê Thị Thu Hà	23/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0976	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192502
93	Nguyễn Trí Dũng	15/11/2000	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0975	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192501
94	Trịnh Quốc Duy	23/10/2003	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0974	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192500
95	Vũ Văn Chinh	18/09/1994	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0973	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A192499
96	Hoàng Kim Chi	19/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0972	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A192498
97	Luyện Thị Ngọc Bích	14/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0971	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192497
98	Đinh Thị Ngọc Anh	26/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0970	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A192496
99	Cao Thị Huyền Anh	16/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0969	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192495
100	Phạm Khắc An	03/12/2003	Nam	Cao đẳng	Dược	937/2024	24A0968	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192494
101	Hoàng Kim Chi	02/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	937/2024	24A0967	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Trung bình	A192493
102	Ôn Thị Anh Thơ	15/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	937/2024	24A0966	2024	Sán diu	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A192492
103	Nguyễn Hữu Thạch	28/09/2005	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0965	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192491
104	Nguyễn Gia Quốc	19/12/2005	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0964	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A192490
105	Nguyễn Thị Phượng	26/12/2005	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0963	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192489
106	Ngô Thị Diệu Linh	07/11/2005	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0962	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A192488
107	Nguyễn Ngọc Kim Khôi	08/08/2005	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0961	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192487
108	Nguyễn Thị Thu Hương	08/12/2005	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0960	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Giỏi	A192486
109	Vũ Hoàng Thanh Hải	10/06/2005	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0959	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192485
110	Nguyễn Minh Cường	29/11/2005	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0958	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192484
111	Nguyễn Ngọc Ánh	22/05/2005	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0957	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Trung bình	A192483
112	Nguyễn Đình Vượng	20/04/2004	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0956	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A192482
113	Nguyễn Thị Hồng Tuyết	18/01/2005	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0955	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192481
114	Trần Hoàng Nam	30/05/2004	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0954	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192480
115	Đàm Thị Linh	15/07/2005	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0953	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192479
116	Nguyễn Tuấn Linh	02/12/2005	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0952	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192478
117	Lương Hải Đăng	11/08/2005	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0951	2024	Thái	Việt Nam	Sơn La	Khá	A192477
118	Hà Văn Chung	11/02/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	559	24A0950	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192476
119	Hà Thị Thanh Trúc	08/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0949	2024	Tày	Việt Nam	Bắc Kạn	Khá	A192475
120	Lý Thị Trang	12/03/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0948	2024	Dao	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192474
121	Đỗ Nguyễn Thu Trà	29/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0947	2024	Kinh	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192473
122	Đặng Thị Anh Thư	08/12/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0946	2024	Dao	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192472
123	Dương Thanh Thủy	28/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0945	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192471
124	Dương Thị Thắng	08/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0944	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A192470
125	Đặng Thị Minh Tâm	19/07/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0943	2024	Dao	Việt Nam	Tuyên Quang	Giỏi	A192469
126	Nông Thị Tươi Sáng	07/04/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0942	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A192468
127	Nguyễn Văn Quyết	08/06/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0941	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Giang	Giỏi	A192467
128	Hoàng Thị Quyên	12/06/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0940	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A192466
129	Luân Thị Quy	03/02/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0939	2024	Nùng	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A192465
130	Từ Thị Phương	19/05/1995	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0938	2024	Sán diu	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A192464
131	Nông Thị Minh Nguyệt	31/10/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0937	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A192463
132	Lăng Thị Linh	27/11/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0936	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A192462
133	Vũ Văn Huynh	22/11/1996	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0935	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A192461
134	Bùi Thị Huyền	18/10/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0934	2024	Kinh	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A192460
135	Phan Thị Huệ	22/08/1996	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0933	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A192459
136	Tô Bảo Huệ	17/10/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0932	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192458
137	Trần Thị Hoài	02/12/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0931	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192457

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
138	Ngô Thị Hoài	05/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0930	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A192456
139	Lương Thị Thanh Hoài	27/03/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0929	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192455
140	Dương Thị Hằng	03/07/1996	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0928	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A192454
141	Trần Thị Hạnh	05/07/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0927	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Trung bình	A192453
142	Tạ Thị Giang	22/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0926	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192452
143	Trần Thị Dương	02/03/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0925	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192451
144	Đặng Linh Chi	11/09/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	559	24A0924	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192450
145	Nguyễn Hải Yến	09/12/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0923	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A192449
146	Nguyễn Thị Xuyên	21/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0922	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A192448
147	Quách Thị Xuân	08/01/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0921	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A192447
148	Ma Thị Hồng Vững	10/08/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0920	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A192446
149	Nông Thị Trúc	22/01/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0919	2024	Tày	Việt Nam	Bắc Kạn	Xuất sắc	A192445
150	Nông Thị Thu Trang	22/01/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0918	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A192444
151	Vũ Thu Thảo	21/07/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0917	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A192443
152	Nguyễn Thanh Tân	25/02/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0916	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A192442
153	Dương Thị Oanh	24/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0915	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192441
154	Chu Thị Nhân	09/03/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0914	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Trung bình	A192440
155	Trần Văn Nguyên	12/11/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0913	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A192439
156	Sân Thị Múi	03/04/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0912	2024	Dao	Việt Nam	Cao Bằng	Xuất sắc	A192438
157	Hoàng Phi Long	15/07/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0911	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192437
158	Trần Thị Thủy Linh	01/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0910	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192436
159	Triệu Thị Linh	06/08/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0909	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A192435
160	Nguyễn Thị Phương Lan	26/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0908	2024	Tày	Việt Nam	Bắc Kạn	Xuất sắc	A192434
161	Mông Văn Kham	14/11/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0907	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192433
162	Bế Thị Thu Giang	03/09/1998	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0906	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A192432
163	Nguyễn Văn Đức	25/02/2000	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0905	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A192431
164	Mai Ngọc Ánh	10/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0904	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Giang	Xuất sắc	A192430
165	Nguyễn Thị Tú Anh	07/01/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0903	2024	Sán diu	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A192429
166	Nguyễn Lê Lan Anh	30/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	559	24A0902	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Xuất sắc	A192428
167	Nguyễn Tài Mạnh	04/05/1998	Nam	Cao đẳng	Được	559	24A0901	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192427
168	Nguyễn Văn Yên	21/12/2001	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0900	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Giỏi	A192426
169	Nguyễn Minh Hải Vương	13/06/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0899	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192425
170	Nguyễn Thị Thanh Trà	03/10/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0898	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192424
171	Vũ Văn Thiện	15/12/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0897	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192423
172	Nguyễn Trần Mỹ Tuyền	07/09/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0896	2024	Kinh	Việt Nam	Bình Định	Giỏi	A192422
173	Nguyễn Văn Tùng	13/08/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0895	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Giỏi	A192421
174	Vũ Ngọc Quang	10/09/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0894	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192420
175	Nguyễn Minh Nhật	07/01/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0893	2024	Kinh	Việt Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	Khá	A192419
176	Đào Thị Linh	30/08/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0892	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Khá	A192418
177	Phạm Thị Ngọc Khánh	14/03/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0891	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A192417
178	Đoàn Quang Huy	29/11/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0890	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Trung bình	A192416
179	Lê Minh Hoàng	14/03/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0889	2024	Kinh	Việt Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	Khá	A192415
180	Đoàn Mạnh Hiệp	28/02/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0888	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192414
181	Đàm Quang Hà	24/09/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0887	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Trung bình	A192413
182	Nguyễn Danh Dũng	19/03/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0886	2024	Mường	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192412
183	Nguyễn Huy Trí Dũng	29/03/2000	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0885	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Khá	A192411
184	Trần Thanh Bình	18/07/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0884	2024	Kinh	Việt Nam	Lâm Đồng	Khá	A192410
185	Trần Thị Thuý Vinh	14/01/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0883	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192409

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
186	Nguyễn Thành Trung	23/09/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0882	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192408
187	Nguyễn Xuân Thành	11/02/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0881	2024	Kinh	Việt Nam	Điện Biên	Giỏi	A192407
188	Hoàng Anh Tuấn	14/03/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0880	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Khá	A192406
189	Đậu Hoàng Quân	03/11/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0879	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A192405
190	Phạm Thị Hồng Phúc	04/01/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0878	2024	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Giỏi	A192404
191	Nguyễn Tuấn Minh	14/11/2001	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0877	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A192403
192	Nhân Toàn Mạnh	18/09/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0876	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192402
193	Nguyễn Thị Thuý Linh	09/02/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0875	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A192401
194	Dương Đình Khoa	30/08/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0874	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192400
195	Nguyễn Nam Khánh	16/01/2005	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0873	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192399
196	Đỗ Trọng Khải	29/10/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0872	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192398
197	Nguyễn Quang Hưng	09/09/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0871	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A192397
198	Nguyễn Quốc Huy	30/10/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0870	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192396
199	Nguyễn Việt Hoàng	01/01/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0869	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192395
200	Nguyễn Hữu Hoàng	07/10/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0868	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192394
201	Nguyễn Anh Hào	10/02/2002	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0867	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A192393
202	Trịnh Xuân Hải	28/07/2000	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0866	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192392
203	Hồ Hường Giang	10/05/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0865	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A192391
204	Phạm Thị Phương Dung	11/01/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0864	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Khá	A192390
205	Nguyễn Đức Anh	16/12/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0863	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192389
206	Trịnh Công Trường Vũ	16/07/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0862	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192388
207	Nguyễn Thành Vinh	30/06/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0861	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192387
208	Mai Thế Vinh	21/05/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0860	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192386
209	Nguyễn Anh Văn	06/02/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0859	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192385
210	Nguyễn Văn Trường	11/05/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0858	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192384
211	Phạm Quang Trung	08/08/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0857	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192383
212	Hà Duy Trọng	30/03/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0856	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A192382
213	Trần Thùy Trang	15/05/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0855	2024	Kinh	Việt Nam	Bình Dương	Giỏi	A192381
214	Đỗ Thị Thư	18/11/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0854	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192380
215	Đặng Quang Thắng	20/09/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0853	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A192379
216	Nguyễn Diệu Thảo	18/11/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0852	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192378
217	Phạm Tiến Thành	13/10/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0851	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Giỏi	A192377
218	Nguyễn Thanh Tùng	02/05/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0850	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192376
219	Vũ Tá Tú	27/05/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0849	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192375
220	Đinh Nhật Tiến	16/04/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0848	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192374
221	Thái Thịnh Sơn	10/07/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0847	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192373
222	Nguyễn Cát Sơn	27/01/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0846	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192372
223	Nguyễn Anh Quân	21/05/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0845	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A192371
224	Nguyễn Hà Phương	19/09/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0844	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Yên	Giỏi	A192370
225	Đoàn Anh Phúc	13/11/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0843	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192369
226	Đinh Văn Phúc	14/11/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0842	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A192368
227	Lê Uyên Nhi	26/02/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0841	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Giỏi	A192367
228	Trần Hiếu Ngân	08/04/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0840	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192366
229	Kim Ngọc Khánh	29/02/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0839	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192365
230	Trần Văn Phương Đông	24/06/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0838	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192364
231	Phan Tiến Đạt	24/08/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0837	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192363
232	Nguyễn Viết Đạt	30/01/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0836	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192362
233	Nguyễn Đình Biển	14/04/2004	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0835	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A192361

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
234	Nguyễn Hoài Anh	30/01/2004	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	515	24A0834	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Giỏi	A192360
235	Nguyễn Đình Thắng	16/12/2002	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0833	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A192359
236	Đinh Viết Hoàng Quý	26/01/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0832	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A192358
237	Ngô Yến Nhi	06/11/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0831	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192357
238	Nguyễn Hữu Minh	22/06/2002	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0830	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192356
239	Phạm Thị Mai	23/09/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0829	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192355
240	Trần Hải Linh	13/01/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0828	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192354
241	Tổng Thị Kim Liên	02/03/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0827	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192353
242	Nguyễn Thị Thu Hiền	26/07/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0826	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192352
243	Hoàng Linh Chi	19/09/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0825	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Giang	Giỏi	A192351
244	Hồ Tiến Tuấn Anh	11/04/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0824	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Giỏi	A192350
245	Đặng Đức Trường	08/07/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0823	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192349
246	Cao Hà Phương	11/11/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0822	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A192348
247	Nguyễn Thị Bích Phương	23/12/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0821	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192347
248	Trần Tiến Phong	09/06/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0820	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192346
249	Hoàng Thị Nhung	24/03/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0819	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192345
250	Vũ Trọng Nguyên	30/03/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0818	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192344
251	Nguyễn Thị Minh	27/06/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0817	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Xuất sắc	A192343
252	Lê Đức Mạnh	14/11/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0816	2024	Dao	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192342
253	Ngô Thị Thu Huế	06/08/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0815	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Xuất sắc	A192341
254	Đinh Huỳnh Anh Đức	20/09/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0814	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192340
255	Chu Hà Anh Đức	27/03/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0813	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Khá	A192339
256	Trần Hải Đăng	09/06/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0812	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A192338
257	Nguyễn Bá Đạt	03/08/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0811	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192337
258	Nguyễn Thành Đạt	04/10/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0810	2024	Tày	Việt Nam	Tuyên Quang	Xuất sắc	A192336
259	Vũ Thị Dung	16/11/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0809	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Xuất sắc	A192335
260	Đinh Chí Công	21/11/2004	Nam	Cao đẳng	Marketing	515	24A0808	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192334
261	Nguyễn Hoàng Kim Anh	11/09/2004	Nữ	Cao đẳng	Marketing	515	24A0807	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192333
262	Nguyễn Đức Quyền	24/04/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Anh	515	24A0806	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192332
263	Nguyễn Văn Tuyển	13/09/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0805	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192331
264	Nguyễn Đồng Quý	31/12/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0804	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192330
265	Đặng Trung Nam	04/06/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0803	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192329
266	Đỗ Đăng Mạnh	17/01/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0802	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192328
267	Nguyễn Minh Đức	04/10/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0801	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192327
268	Nguyễn Tiến Đạt	23/06/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0800	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192326
269	Lê Hoàng Đạt	19/07/2004	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0799	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192325
270	Nguyễn Văn Chiến	03/12/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0798	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192324
271	Uông Văn Công	22/06/2005	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	499	24A0797	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192323
272	Lê Thành Nam	26/12/2004	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Ô Tô	499	24A0796	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192322
273	Lý Diệu Linh	06/03/2001	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	499	24A0795	2024	Nùng	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192321
274	Lê Hải Hà	09/11/2001	Nam	Cao đẳng	Dược	499	24A0794	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192320
275	Nguyễn Quốc Hùng	26/02/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	499	24A0793	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192319
276	Hà Duy Kiên	11/10/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	499	24A0792	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192318
277	Nguyễn Bồng Tuấn	12/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	499	24A0791	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192317
278	Đàm Trọng Tiệp	30/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	499	24A0790	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192316
279	Bùi Hoàng Long	08/10/2000	Nam	Cao đẳng	Tiếng Nhật	499	24A0789	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A192315
280	Đinh Thị Mai	25/04/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	499	24A0788	2024	Mường	Việt Nam	Phú Thọ	Xuất sắc	A192314
281	Lê Trà My	25/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	499	24A0787	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192313

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
282	Nguyễn Thị Nga	07/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	499	24A0786	2024	Mường	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192312
283	Hoàng Nghĩa Tiến Đạt	11/11/2001	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	499	24A0785	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192311
284	Nguyễn Hoàng Nam	24/08/2000	Nam	Cao đẳng	Hướng Dẫn Du Lịch	499	24A0784	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192310
285	Đinh Hoàng Nam	20/09/1992	Nam	Cao đẳng	Hướng Dẫn Du Lịch	499	24A0783	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Bình	Khá	A192309
286	Trần Thị Thanh Minh	08/06/2001	Nữ	Cao đẳng	Hướng Dẫn Du Lịch	499	24A0782	2024		Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192308
287	Trần Quang Công	19/04/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	499	24A0781	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192307
288	Phạm Thị Oanh	25/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	499	24A0780	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192306
289	Lù Văn Gọn	25/10/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	499	24A0779	2024	Tày	Việt Nam	Lào Cai	Trung bình	A192305
290	Phạm Thị Phượng	10/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	499	24A0778	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192304
291	Bùi Quốc Bảo	20/05/2000	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	499	24A0777	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A192303
292	Đinh Công Trung	24/04/2002	Nam	Cao đẳng	Marketing	499	24A0776	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192302
293	Đinh Thị Hoa	25/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	499	24A0775	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192301
294	Nguyễn Xuân Trường	21/02/2001	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	499	24A0774	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A192300
295	Ngô Hồng Khanh	02/09/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	499	24A0773	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192299
296	Dương Đức Thắng	24/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	499	24A0772	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Trung bình	A192298
297	Nguyễn Phi Hùng	09/10/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	499	24A0771	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192297
298	Hà Anh Quân	25/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	499	24A0770	2024	Thái	Việt Nam	Sơn La	Khá	A192296
299	Trần Ngọc Tú	26/01/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	499	24A0769	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192295
300	Lê Văn Quang	27/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	499	24A0768	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192294
301	Phùng Ngọc Lâm	19/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	499	24A0767	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192293
302	Lê Văn Thành	16/11/2002	Nam	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0766	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Trung bình	A192292
303	Phạm Cường	25/05/2002	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0765	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Trung bình	A192291
304	Nguyễn Thị Huyền	28/11/2002	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0764	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192290
305	Trịnh Thị Hồng Ngọc	15/02/1998	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0763	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Trung bình	A192289
306	Vương Văn Chuyên	22/03/1997	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0762	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192288
307	Nguyễn Thị Minh Chi	20/09/2001	Nữ	Cao đẳng	Hướng Dẫn Du Lịch	121	24A0761	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192287
308	Hoàng Bảo Ngọc	08/08/2000	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0760	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192286
309	Ngô Tấn Hân	17/10/1998	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0759	2024	Kinh	Việt Nam	Đài Loan	Khá	A192285
310	Hà Diệu Linh	09/10/2000	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0758	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192284
311	Đỗ Mạnh Chính	27/09/1999	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0757	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192283
312	Nguyễn Trung Hải	06/12/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0756	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A192282
313	Nguyễn Duy Linh	30/04/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0755	2024	Kinh	Việt Nam	Cao Bằng	Trung bình	A192281
314	Tạ Ngọc Hoàng	04/03/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0754	2024	Sán diu	Việt Nam	Quảng Ninh	Trung bình	A192280
315	Nguyễn Quốc Anh	20/08/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0753	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Trung bình	A192279
316	Nguyễn Tiến Đạt	23/09/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0752	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Trung bình	A192278
317	Lê Thanh Dương	29/05/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0751	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192277
318	Nguyễn Hữu Quỳnh	05/02/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0750	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192276
319	Trần Quang Đạt	02/12/2002	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0749	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Giỏi	A192275
320	Đỗ Trung Kiên	15/06/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0748	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A192274
321	Nguyễn Văn Trường	14/12/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0747	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192273
322	Trịnh Viêt Tinh	04/04/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0746	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A192272
323	Lê Hữu Tinh	04/11/2002	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0745	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192271
324	Bùi Thanh Phong	03/01/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0744	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192270
325	Nguyễn Hoàng Nam	25/10/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0743	2024		Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A192269
326	Phạm Duy Long	21/06/1994	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0742	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Xuất sắc	A192268
327	Nguyễn Hữu Khiển	01/09/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0741	2024		Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192267
328	Nguyễn Duy Khang	08/02/2002	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0740	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192266
329	Trần Trung Hưng	18/10/2002	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0739	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A192265

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
330	Tô Quang Huy	26/08/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0738	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A192264
331	Nguyễn Văn Hiếu	02/06/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0737	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192263
332	Nguyễn Văn Hậu	07/02/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0736	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192262
333	Nguyễn Trung Hải	03/11/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0735	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A192261
334	Phạm Trường Giang	14/09/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0734	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A192260
335	Bùi Trường Giang	08/01/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0733	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192259
336	Phạm Duy Công	23/04/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0732	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192258
337	Đỗ Xuân Bằng	03/08/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0731	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192257
338	Trần Thành An	26/08/2003	Nam	Cao đẳng	Tự Động Hóa Công Nghiệp	121	24A0730	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A192256
339	Trần Quang Sinh	09/01/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0729	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Giỏi	A192255
340	Bùi Nhật Quang	07/02/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0728	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192254
341	Lê Đức Minh	10/10/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0727	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A192253
342	Trần Vũ Luận	16/09/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0726	2024	Kinh	Việt Nam	Lào Cai	Giỏi	A192252
343	Hà Văn Khoé	12/02/2001	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0725	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192251
344	Nguyễn Văn Huy	17/04/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0724	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A192250
345	Nguyễn Văn Huy	15/12/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0723	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192249
346	Nguyễn Thế Hà	21/11/2001	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0722	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192248
347	Nguyễn Văn Đức	10/11/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0721	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192247
348	Vũ Duy Đạt	15/12/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0720	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192246
349	Trần Tuấn Anh	21/11/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0719	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192245
350	Trịnh Long Vũ	26/11/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0718	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192244
351	Nguyễn Trung Việt	13/02/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0717	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A192243
352	Nguyễn Văn Quý	23/04/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0716	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192242
353	Hoàng Văn Nguyễn	01/01/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0715	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A192241
354	Tòng Văn Hải	05/02/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0714	2024	Thái	Việt Nam	Sơn La	Khá	A192240
355	Phí Quang Thiện	26/10/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0713	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192239
356	Đỗ Văn Thanh	19/10/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0712	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192238
357	Trịnh Đình Thanh	20/06/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0711	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192237
358	Trần Ngọc Anh Tuấn	13/07/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0710	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A192236
359	Trần Lê Sơn	23/06/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0709	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192235
360	Hoàng Minh Quân	20/08/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0708	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A192234
361	Nguyễn Quang Huy	06/11/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0707	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A192233
362	Lê Minh Hùng	08/04/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0706	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192232
363	Đỗ Văn Hải	19/01/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0705	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192231
364	Vũ Đình Giang	22/12/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0704	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192230
365	Hoàng Thu Đông	30/01/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0703	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A192229
366	Vàng Hải Đăng	17/01/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0702	2024		Việt Nam	Lào Cai	Giỏi	A192228
367	Đặng Thái Dương	29/01/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0701	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192227
368	Nguyễn Tiến Dũng	13/03/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0700	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A192226
369	Phạm Duy Cường	13/08/1996	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0699	2024	Kinh	Việt Nam	Bình Thuận	Giỏi	A192225
370	Trịnh Việt Anh	17/06/2001	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Máy Lạnh Và Điều Hòa Không Khí	121	24A0698	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Giỏi	A192224
371	Lã Văn Thao	26/01/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0697	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192223
372	Bùi Văn Tới	28/01/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0696	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A192222
373	Nguyễn Minh Toàn	17/07/2002	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0695	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192221
374	Nguyễn Bá Phục	13/08/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0694	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192220
375	Pờ Trung Kiên	22/07/2001	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0693	2024	Hà nhì	Việt Nam	Lai Châu	Giỏi	A192219
376	Nguyễn Trường Giang	30/06/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0692	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Bình	Xuất sắc	A192218
377	Lộc Mạnh Dũng	20/08/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0691	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A192217

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
378	Nguyễn Đình Chung	12/08/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0690	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192216
379	Nguyễn Bá Chiền	24/09/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0689	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192215
380	Nguyễn Long Vũ	29/07/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0688	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192214
381	Nguyễn Thái Tuấn	11/06/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0687	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A192213
382	Đình Văn Tú	04/11/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0686	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192212
383	Vũ Trọng Tiến	06/09/2002	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0685	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192211
384	Vương Văn Tiến	07/06/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0684	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192210
385	Đặng Anh Tiền	01/09/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0683	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192209
386	Nguyễn Văn Sơn	24/09/2001	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0682	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192208
387	Hoàng Văn Như	03/07/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0681	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Xuất sắc	A192207
388	Đình Việt Nam	18/09/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0680	2024	Mường	Việt Nam	Sơn La	Khá	A192206
389	Hoàng Văn Long	20/06/2001	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0679	2024	Tày	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A192205
390	Nguyễn Văn Hùng	26/03/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0678	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A192204
391	Hoàng Văn Hoạt	29/10/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0677	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192203
392	Bùi Minh Hiếu	11/09/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0676	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192202
393	Nguyễn Đức Hiếu	05/01/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0675	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A192201
394	Hoàng Văn Hạnh	28/05/2002	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0674	2024	Khơ Mú	Việt Nam	Lai Châu	Khá	A192200
395	Phan Văn Hải	06/08/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0673	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192199
396	Lê Văn Đức	21/08/2002	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0672	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A192198
397	Đỗ Tiến Đạt	26/01/2002	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0671	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192197
398	Trần Văn Dũng	07/11/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0670	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A192196
399	Phạm Văn Cường	26/12/1999	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0669	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A192195
400	Lê Tuấn Anh	18/05/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0668	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192194
401	Địch Văn Anh	11/08/2002	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0667	2024	Cao lan	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192193
402	Phạm Văn An	27/03/2003	Nam	Cao đẳng	Điện Công Nghiệp	121	24A0666	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192192
403	Triệu Quang Vinh	20/07/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0665	2024	Tày	Việt Nam	Tuyên Quang	Giỏi	A192191
404	Nguyễn Viết Thành	04/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0664	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A192190
405	Nguyễn Xuân Nhật	02/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0663	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Nông	Giỏi	A192189
406	Phạm Bá Dương	24/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0662	2024	Thái	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192188
407	Trần Quang Huy	13/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0661	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192187
408	Trần Văn Đạt	06/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0660	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192186
409	Nguyễn Tiến Dũng	17/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0659	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192185
410	Trịnh Thị Minh Ánh	02/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0658	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192184
411	Đỗ Thị Thanh Vân	26/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0657	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Giỏi	A192183
412	Trần Nam Trường	09/10/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0656	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192182
413	Thiều Đức Trung	30/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0655	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Xuất sắc	A192181
414	Đình Hà Kim Trọng	13/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0654	2024	Mường	Việt Nam	Phú Thọ	Xuất sắc	A192180
415	Lê Minh Thành	24/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0653	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A192179
416	Đình Công Thái	02/08/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0652	2024	Mường	Việt Nam	Sơn La	Giỏi	A192178
417	Nguyễn Thanh Sơn	08/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0651	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A192177
418	Nguyễn Quang Huy	10/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0650	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192176
419	Đặng Trần Hùng	30/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0649	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192175
420	Nguyễn Minh Hoà	14/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0648	2024	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Giỏi	A192174
421	Phạm Việt Hà	21/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0647	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192173
422	Nguyễn Duy Đô	31/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0646	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192172
423	Đình Trọng Đại	22/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện, Điện Tử	121	24A0645	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192171
424	Hoàng Anh Tú	04/07/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0644	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192170
425	Trần Tiến	19/02/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0643	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192169

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
426	Bùi Hoàng Long	08/10/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0642	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A192168
427	Vũ Anh Dũng	29/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0641	2024	Kinh	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A192167
428	Nguyễn Tuấn Kiệt	10/01/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0640	2024	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Khá	A192166
429	Trương Trọng Hoàng	19/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0639	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Trung bình	A192165
430	Phạm Trường Giang	10/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0638	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192164
431	Nguyễn Tiến Đạt	02/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0637	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192163
432	Nguyễn Thành Công	15/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0636	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A192162
433	Hoàng Ngọc Xâm	29/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0635	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192161
434	Hoàng Văn Tùng	26/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0634	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192160
435	Vũ Văn Nam	23/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0633	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A192159
436	Chang A Minh	30/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0632	2024	Mông	Việt Nam	Điện Biên	Khá	A192158
437	Cháo Láo Lở	27/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0631	2024	Dao	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A192157
438	Nguyễn Phi Hùng	29/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0630	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192156
439	Nguyễn Văn Hiệp	29/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0629	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192155
440	Trần Văn Đô	26/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0628	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192154
441	Nguyễn Duy Đạt	30/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0627	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192153
442	Nguyễn Quang Trường	01/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0626	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192152
443	Nguyễn Văn Trường	12/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0625	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A192151
444	Đỗ Mạnh Tuấn	14/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0624	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192150
445	Phạm Minh Quân	21/09/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0623	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192149
446	Đỗ Văn Mạnh	01/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0622	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192148
447	Trần Văn Lợi	19/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0621	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Giỏi	A192147
448	Lưu Quang Khoa	19/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0620	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192146
449	Vũ Mạnh Hùng	07/10/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0619	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192145
450	Nguyễn Hữu Hiệp	16/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0618	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192144
451	Ngô Quang Đông	29/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0617	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192143
452	Nguyễn Đức Cường	03/10/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0616	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192142
453	Nguyễn Quang Thuận	09/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0615	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192141
454	Khuất Hữu Thiện	12/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0614	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192140
455	Phạm Văn Tiền	01/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0613	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192139
456	Nguyễn Văn Quân	23/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0612	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192138
457	Trần Huy Phúc	10/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0611	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A192137
458	Lương Xuân Lộc	21/01/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0610	2024	Cao lan	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A192136
459	Trịnh Văn Khánh	24/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0609	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A192135
460	Phạm Văn Hùng	19/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0608	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192134
461	Đào Duy Hoàng	22/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0607	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192133
462	Phan Ngọc Hoan	14/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0606	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A192132
463	Nguyễn Văn Đình	10/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0605	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Trung bình	A192131
464	Nguyễn Văn Đình	29/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0604	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192130
465	Phạm Đình Chiến	11/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0603	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192129
466	Phạm Đức An	19/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0602	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192128
467	Nguyễn Văn Trường	18/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0601	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192127
468	Vũ Đình Trung	10/05/1998	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0600	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192126
469	Lê Đình Thắng	06/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0599	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192125
470	Phạm Duy Thành	23/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0598	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192124
471	Nguyễn Văn Tú	25/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0597	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Giỏi	A192123
472	Hoàng Sơn	09/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0596	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192122
473	Nguyễn Hà Sơn	24/12/1999	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0595	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192121

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
474	Nguyễn Văn Phúc	10/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0594	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A192120
475	Trịnh Hoài Nam	09/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0593	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192119
476	Phạm Ngọc Minh	20/05/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0592	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192118
477	Đỗ Thành Long	31/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0591	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192117
478	Phạm Duy Long	12/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0590	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Trung bình	A192116
479	Phan Hoàng Long	02/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0589	2024	Kinh	Việt Nam	Đà Nẵng	Khá	A192115
480	Vũ Đình Khiêm	25/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0588	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192114
481	Lưu Minh Hiếu	13/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0587	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192113
482	Chu Bá Hiệp	01/06/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0586	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192112
483	Đinh Công Hải	22/01/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0585	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A192111
484	Đào Công Đức	18/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0584	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192110
485	Trần Văn Đông	18/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0583	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192109
486	Nguyễn Tuấn Đạt	24/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0582	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192108
487	Trần Mạnh Cường	26/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0581	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192107
488	Nguyễn Lương Bằng	30/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0580	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A192106
489	Vũ Tuấn Anh	02/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0579	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A192105
490	Nguyễn Văn Tuấn	05/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0578	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192104
491	Lê Trung Tuấn	07/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0577	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A192103
492	Đào Việt Tú	18/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0576	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192102
493	Cao Đạt Tiến	26/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0575	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192101
494	Đặng Thành Tâm	12/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0574	2024	Tày	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A192100
495	Nguyễn Minh Quân	11/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0573	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192099
496	Lê Đức Nam	01/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0572	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192098
497	Trịnh Xuân Khương	07/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0571	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192097
498	Lê Công Việt Hoàng	10/08/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0570	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192096
499	Nguyễn Hữu Hòa	21/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0569	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192095
500	Chu Minh Hiếu	15/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0568	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Trung bình	A192094
501	Nguyễn Đình Hiếu	28/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0567	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192093
502	Vũ Văn Hanh	21/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0566	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192092
503	Lù Minh Đức	18/06/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0565	2024	La Chí	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A192091
504	Ngô Duy Đông	19/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0564	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192090
505	Phạm Sơn Đông	17/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0563	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192089
506	Bùi Thành Đạt	13/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0562	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192088
507	Lê Tiến Đạt	01/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0561	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192087
508	Trịnh Xuân Duy	13/09/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0560	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A192086
509	Nguyễn Đình Doanh	28/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0559	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Xuất sắc	A192085
510	Đỗ Văn Cảnh	18/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0558	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192084
511	Lê Xuân Bi	08/06/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0557	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A192083
512	Nguyễn Văn Bá Ng	27/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0556	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A192082
513	Dương Tuấn Anh	24/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0555	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192081
514	Đoàn Thế Anh	17/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0554	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A192080
515	Đỗ Tuấn Anh	24/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0553	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192079
516	Vũ Thành Vinh	27/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0552	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192078
517	Vũ Mạnh Trường	24/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0551	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A192077
518	Nguyễn Ngọc Thông	08/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0550	2024	Tày	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A192076
519	Phạm Xuân Thắng	06/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0549	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192075
520	Vũ Công Thành	20/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0548	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A192074
521	Hà Minh Thanh	03/07/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0547	2024	Mường	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192073

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
522	Trần Hữu Tiến	13/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0546	2024	Kinh	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A192072
523	Phạm Xuân Quang	29/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0545	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A192071
524	Lê Vũ Lương	15/09/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0544	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192070
525	Lê Hoàng Hải Long	20/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0543	2024	Mường	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192069
526	Lê Văn Lâm	22/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0542	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192068
527	Lê Minh Đức	12/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0541	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192067
528	Trần Ngọc Tuấn Anh	15/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0540	2024	Kinh	Việt Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A192066
529	Nguyễn Văn Vương	19/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0539	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192065
530	Nguyễn Văn Việt	05/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0538	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192064
531	Phùng Trọng Việt	07/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0537	2024	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Khá	A192063
532	Phạm Duy Thái	07/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0536	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A192062
533	Trần Văn Thạch	15/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0535	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192061
534	Nguyễn Khắc Tuyền	02/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0534	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192060
535	Nguyễn Xuân Tuấn	28/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0533	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192059
536	Đặng Minh Quang	29/04/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0532	2024	Kinh	Việt Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	Giỏi	A192058
537	Hoàng Chí Nguyễn	28/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0531	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A192057
538	Nguyễn Đình Nguyễn	15/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0530	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192056
539	Trần Tuấn Nghĩa	20/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0529	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Giỏi	A192055
540	Lê Đức Nghĩa	09/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0528	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A192054
541	Đào Hoàng Long	07/06/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0527	2024	Kinh	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A192053
542	Nguyễn Văn Linh	19/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0526	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192052
543	Nguyễn Nhật Linh	27/02/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0525	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Khá	A192051
544	Hạ Minh Khuê	05/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0524	2024	Tày	Việt Nam	Bắc Kạn	Giỏi	A192050
545	Bùi Duy Khiêm	25/09/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0523	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192049
546	Nguyễn Thành Kiên	16/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0522	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192048
547	Hoàng Văn Hiệu	19/10/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0521	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192047
548	Nguyễn Văn Hiền	19/05/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0520	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192046
549	Lê Văn Hào	01/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0519	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192045
550	Đỗ Văn Giáp	13/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0518	2024	Tày	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A192044
551	Đỗ Trung Giang	26/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0517	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A192043
552	Đào Quốc Đạt	09/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0516	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A192042
553	Khuất Văn Bình	24/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0515	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192041
554	Hoàng Quyết Thắng	10/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0514	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A192040
555	Nguyễn Đức Thành	10/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0513	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A192039
556	Phạm Xuân Thành	27/12/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0512	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Giỏi	A192038
557	Đinh Công Thành	19/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0511	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A192037
558	Hoàng Ngọc Lam	19/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0510	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192036
559	Nguyễn Văn Khoa	11/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0509	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A192035
560	Mai Thanh Hải	10/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0508	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Trung bình	A192034
561	Hoàng An	09/11/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0507	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A192033
562	Triệu Văn Trường	25/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0506	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A192032
563	Nguyễn Đức Thắng	01/06/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0505	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192031
564	Nguyễn Bá Tùng	12/12/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0504	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192030
565	Hoàng Ngọc Tùng	11/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0503	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192029
566	Lê Hữu Tú	28/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0502	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192028
567	Hoàng Ngọc Nguyên	02/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0501	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Khá	A192027
568	Nghiêm Văn Hoàng	05/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0500	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A192026
569	Phạm Hữu Đức	03/01/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0499	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Giỏi	A192025

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
570	Nguyễn Văn Đạt	15/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Ô Tô	121	24A0498	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192024
571	Nguyễn Danh Tú	12/08/1997	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0497	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192023
572	Bùi Xuân Tiếp	23/10/1997	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0496	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A192022
573	Bùi Văn Hoàn	05/09/1997	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0495	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Giỏi	A192021
574	Ngô Hồng Phương	21/02/1998	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0494	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Khá	A192020
575	Đỗ Văn Nhân	01/09/1988	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0493	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A192019
576	Bùi Văn Giáp	07/08/1997	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0492	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192018
577	Trần Trí Đức	01/02/1998	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0491	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Trung bình	A192017
578	Trương Quang Thiện	20/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0490	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192016
579	Nguyễn Ngọc Bảo	19/09/1996	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0489	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Xuất sắc	A192015
580	Nguyễn Mạnh Tùng	10/02/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0488	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A192014
581	Trần Nguyễn Anh Tú	02/03/2002	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0487	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A192013
582	Đỗ Duy Quang	06/09/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0486	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192012
583	Hoàng Mạnh Đức	10/06/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0485	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192011
584	Nguyễn Hoàng Dương	07/11/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0484	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192010
585	Ngô Tuấn Anh	14/10/2002	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0483	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A192009
586	Nguyễn Bá Thịnh	08/04/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0482	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192008
587	Đoàn Đức Thịnh	04/07/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0481	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192007
588	Lưu Mạnh Tường	09/11/2002	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0480	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A192006
589	Nguyễn Văn Sơn	26/06/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0479	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192005
590	Phạm Thị Yến Nhi	09/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0478	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192004
591	Lê Quang Nhân	19/10/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0477	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A192003
592	Phạm Thị Thanh Nga	22/09/2000	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0476	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A192002
593	Hoàng Thành Long	17/02/2000	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0475	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192001
594	Hà Phương Linh	08/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0474	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A192000
595	Phùng Trung Hiếu	04/12/2002	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0473	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191999
596	Phan Thuý Hiền	21/06/2004	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0472	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191998
597	Lê Anh Vũ	14/09/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0471	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A191997
598	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	26/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0470	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191996
599	Nguyễn Hữu Tiến	06/11/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0469	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191995
600	Trịnh Thị Thanh Tâm	19/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0468	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191994
601	Lê Thị Sao	10/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0467	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A191993
602	Đồng Vũ Sang	12/08/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0466	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A191992
603	Nguyễn Nam Quân	15/12/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0465	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191991
604	Lê Danh Phương	28/01/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0464	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A191990
605	Ngô Thùy My	29/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0463	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191989
606	Phan Tiến Luận	24/12/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0462	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A191988
607	Nguyễn Khánh Huyền	29/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0461	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Xuất sắc	A191987
608	Bùi Văn Huy	17/11/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0460	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A191986
609	Nguyễn Trung Đức	08/08/2002	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0459	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A191985
610	Đỗ Đình Dũng	17/10/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0458	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191984
611	Dương Tiến Anh	15/12/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0457	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Trung bình	A191983
612	Nguyễn Thị Kim Anh	14/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0456	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191982
613	Đinh Trọng Nghĩa	24/01/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0455	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191981
614	Bùi Đức Minh	12/02/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0454	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191980
615	Nguyễn Đăng Mạnh	30/07/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0453	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Khá	A191979
616	Bùi Trung Kiên	02/03/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0452	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A191978
617	Nguyễn Quang Huy	21/12/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0451	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191977

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
618	Nguyễn Tất Hòa	30/06/2000	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0450	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191976
619	Đinh Văn Dũng	29/09/2003	Nam	Cao đẳng	Thiết Kế Đồ Họa	121	24A0449	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191975
620	Vương Thế Yên	05/11/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0448	2024	Tày	Việt Nam	Hà Giang	Giỏi	A191974
621	Nguyễn Hữu Việt	21/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0447	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191973
622	Lê Văn Uy	08/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0446	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Trung bình	A191972
623	Nguyễn Quý Trung	25/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0445	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Trung bình	A191971
624	Nguyễn Anh Tuấn	26/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0444	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191970
625	Nguyễn Quốc Tuấn	01/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0443	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191969
626	Bế Thanh Tú	07/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0442	2024	Nùng	Việt Nam	Cao Bằng	Giỏi	A191968
627	Nguyễn Hoàng Sơn	01/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0441	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Trung bình	A191967
628	Hà Xuân Sơn	22/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0440	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191966
629	Nguyễn Hữu Quyết	26/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0439	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191965
630	Đỗ Xuân Nhật	27/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0438	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191964
631	Nguyễn Bá Mạnh	08/06/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0437	2024	Mường	Việt Nam	Phú Thọ	Trung bình	A191963
632	Trần Văn Luật	12/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0436	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Trung bình	A191962
633	Phan Văn Long	21/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0435	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191961
634	Đinh Quốc Khánh	27/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0434	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191960
635	Vũ Văn Khanh	04/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0433	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191959
636	Nguyễn Quang Huy	20/09/2000	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0432	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191958
637	Phạm Hữu Hoàng	06/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0431	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191957
638	Cần Văn Hiếu	28/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0430	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191956
639	Lê Văn Giang	21/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0429	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Trung bình	A191955
640	Nguyễn Hải Đăng	24/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0428	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191954
641	Bùi Văn Dương	20/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0427	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A191953
642	Vũ Văn Duy	31/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0426	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A191952
643	Vàng Đức Dụ	19/05/2001	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0425	2024	Giấy	Việt Nam	Hà Giang	Giỏi	A191951
644	Trần Hữu Cường	10/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0424	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191950
645	Tạ Quang Bình	27/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0423	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191949
646	Phạm Tuấn Anh	14/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0422	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Xuất sắc	A191948
647	Đinh Đức Anh	14/07/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0421	2024	Kinh	Việt Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung bình	A191947
648	Lê Hồng Việt	04/04/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0420	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191946
649	Lưu Chí Trung	14/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0419	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191945
650	Nguyễn Thị Thuý Trang	02/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0418	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A191944
651	Nguyễn Văn Thanh	01/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0417	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191943
652	Huỳnh Việt Tùng	15/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0416	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191942
653	Nguyễn Anh Tú	04/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0415	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191941
654	Đầu Duy Khánh	31/05/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0414	2024	Kinh	Việt Nam	Lâm Đồng	Giỏi	A191940
655	Nguyễn Văn Đức	06/01/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0413	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Giỏi	A191939
656	Đỗ Thanh Bình	08/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0412	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191938
657	Nguyễn Quang Vũ	26/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0411	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Trung bình	A191937
658	Trần Thế Vũ	07/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0410	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191936
659	Nguyễn Thành Vinh	25/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0409	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191935
660	Nguyễn Đức Thắng	31/12/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0408	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191934
661	Vũ Trọng Quý	05/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0407	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Trung bình	A191933
662	Hoàng Thế Phong	16/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0406	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A191932
663	Nguyễn Thị Hoài Ngọc	24/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0405	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191931
664	Bùi Mạnh Nam	27/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0404	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191930
665	Trịnh Quang Minh	09/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0403	2024		Việt Nam	Thái Nguyên	Trung bình	A191929

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
666	Dương Ngô Mạnh	24/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0402	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191928
667	Đào Thị Tuyết Mai	30/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0401	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A191927
668	Phạm Thùy Linh	02/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0400	2024	Kinh	Việt Nam	Lai Châu	Khá	A191926
669	Nguyễn Quốc Hoàn	03/12/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0399	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191925
670	Trần Tiến Đạt	31/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0398	2024	Kinh	Việt Nam	Lạng Sơn	Trung bình	A191924
671	Nguyễn Tiến Đạt	08/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0397	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191923
672	Nguyễn Văn Đạt	22/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0396	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191922
673	Nguyễn Mạnh Dũng	25/03/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0395	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Trung bình	A191921
674	Đỗ Mạnh Dũng	05/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0394	2024	Kinh	Việt Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	Khá	A191920
675	Đỗ Xuân ChiNh	28/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0393	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191919
676	Nguyễn Đức Anh	14/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0392	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191918
677	Nguyễn Quốc Việt	25/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0391	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191917
678	Ví Văn Tường	09/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0390	2024	Mường	Việt Nam	Sơn La	Giỏi	A191916
679	Bùi Đình Quý	14/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0389	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Khá	A191915
680	Đinh Văn Quân	27/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0388	2024	Mường	Việt Nam	Sơn La	Khá	A191914
681	Phạm Hữu Quang	08/01/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0387	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191913
682	Nguyễn Đức Nghị	13/11/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0386	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Giỏi	A191912
683	Hoàng Thị Loan	29/10/2002	Nữ	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0385	2024	Tây	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A191911
684	Nguyễn Văn Linh	25/05/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0384	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191910
685	Lê Anh Tuấn Kiệt	20/02/2002	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0383	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191909
686	Nguyễn Trung Kiên	08/06/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0382	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Trung bình	A191908
687	Phan Chính Hưởng	02/10/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0381	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A191907
688	Nguyễn Ngọc Huy	27/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0380	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191906
689	Cầm Tiến Đạt	25/09/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0379	2024	Thái	Việt Nam	Sơn La	Khá	A191905
690	Lục Văn Chiến	08/08/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0378	2024	Nùng	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191904
691	Phạm Văn Bằng	10/02/2003	Nam	Cao đẳng	Công Nghệ Thông Tin	121	24A0377	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191903
692	Vũ Thị Hằng	26/10/1986	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0376	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A191902
693	Đinh Thị Thuý	18/06/2000	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0375	2024	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Giỏi	A191901
694	Phạm Thị Thu	29/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Logistics	121	24A0374	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A191900
695	Nguyễn Phương Thảo	12/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Logistics	121	24A0373	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A191899
696	Nguyễn Anh Tú	22/06/2003	Nam	Cao đẳng	Logistics	121	24A0372	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191898
697	Vũ Mạnh Tiến	10/02/2003	Nam	Cao đẳng	Logistics	121	24A0371	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191897
698	Nguyễn Hồng Sơn	04/07/2003	Nam	Cao đẳng	Logistics	121	24A0370	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191896
699	Nguyễn Thị Hương Sen	28/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Logistics	121	24A0369	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A191895
700	Nguyễn Thị Bích Ngọc	20/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Logistics	121	24A0368	2024	Kinh	Việt Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	Giỏi	A191894
701	Nguyễn Quỳnh Mai	05/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Logistics	121	24A0367	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191893
702	Nguyễn Ngọc Anh	13/03/2003	Nam	Cao đẳng	Logistics	121	24A0366	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191892
703	Phùng Thị Minh Ngọc	28/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0365	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191891
704	Đinh Thị Mai	25/04/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0364	2024	Mường	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A191890
705	Ngo Thúy Hường	24/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0363	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191889
706	Đặng Thị Hường	13/01/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0362	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191888
707	Phùng Thị Hạnh	30/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0361	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191887
708	Phùng Thị Thuý Dung	14/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0360	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191886
709	Nguyễn Thị Như Diễm	12/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0359	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191885
710	Giang Thị Ngọc Ánh	20/08/2002	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0358	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191884
711	Ngô Hải Yến	02/11/2000	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0357	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191883
712	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/03/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0356	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191882
713	Đào Thị Thùy Trang	21/05/1998	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0355	2024	Kinh	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A191881

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
714	Phạm Thị Hoài Thương	21/07/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0354	2024	Mường	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191880
715	Đặng Thị Như Thủy	26/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0353	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A191879
716	Vũ Thị Phương Thảo	27/05/2002	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0352	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191878
717	Phạm Thị Thanh	05/05/1993	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0351	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191877
718	Ngô Kim Phương	15/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0350	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A191876
719	Vũ Thị Thùy Linh	26/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0349	2024	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Khá	A191875
720	Nguyễn Thị Thiên Hương	15/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0348	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191874
721	Nguyễn Thị Hồng	14/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0347	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A191873
722	Lê Thị Hà Anh	03/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0346	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191872
723	Nguyễn Thị Lan Anh	02/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0345	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191871
724	Nguyễn Hải Yến	05/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0344	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191870
725	Trịnh Thị Phương Vân	26/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0343	2024	Mường	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191869
726	Vũ Thị Kiều Trang	14/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0342	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191868
727	Trương Thị Nhung	15/06/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0341	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A191867
728	Hoàng Thị Minh Nguyệt	07/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0340	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A191866
729	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	07/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0339	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Trung bình	A191865
730	Bùi Thị Hồng Ngọc	28/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0338	2024	Mường	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191864
731	Nguyễn Hải Ninh	15/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0337	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191863
732	Dương Thị Thư Lê	03/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0336	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191862
733	Nguyễn Hoàng Hiệp	21/04/2003	Nam	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0335	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Trung bình	A191861
734	Nguyễn Thị Hà	03/07/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0334	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191860
735	Nguyễn Văn Đức	18/03/2003	Nam	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0333	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191859
736	Đỗ Thanh Chúc	02/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0332	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A191858
737	Đỗ Lan Anh	02/03/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0331	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191857
738	Nguyễn Ngọc Phương Anh	20/11/2001	Nữ	Cao đẳng	Kế Toán	121	24A0330	2024	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	Khá	A191856
739	Trần Ngọc Diệp	31/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0329	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191855
740	Lê Đức Trung	15/11/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0328	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191854
741	Nguyễn Thị Tuyến	20/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0327	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Giỏi	A191853
742	Nguyễn Hoàng Nam	09/11/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0326	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A191852
743	Phạm Thanh Mai	08/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0325	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191851
744	Đoàn Văn Kiên	11/02/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0324	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191850
745	Nguyễn Thị Ánh	03/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0323	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191849
746	Trần Hoàng An	13/09/2002	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0322	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191848
747	Đỗ Xuân Trường	04/09/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0321	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191847
748	Hán Thị Hà Trang	13/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0320	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A191846
749	Nguyễn Thị Thúy	16/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0319	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191845
750	Đặng Nguyễn Thanh Thuận	31/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0318	2024	Kinh	Việt Nam	Bình Định	Khá	A191844
751	Vũ Hữu Tùng	04/08/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0317	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191843
752	Nguyễn Thị Như Quỳnh	15/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0316	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A191842
753	Lê Phạm Thu Ngân	07/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0315	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191841
754	Trương Vũ Nam	10/05/2002	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0314	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191840
755	Mai Duy Mẫn	13/08/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0313	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191839
756	Nguyễn Duy Mạnh	25/07/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0312	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Giỏi	A191838
757	Tô Thị Huyền Linh	27/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0311	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191837
758	Lê Tiến Ngọc Linh	06/07/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0310	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Giỏi	A191836
759	Hà Minh Khánh	24/05/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0309	2024	Tày	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A191835
760	Nguyễn Thị Hoài	30/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0308	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191834
761	Đặng Văn Dũng	22/09/2003	Nam	Cao đẳng	Marketing	121	24A0307	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A191833

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
762	Phạm Thị Kim CuC	23/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0306	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191832
763	Nguyễn Thị Hương Anh	10/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Marketing	121	24A0305	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191831
764	Hà Đình Văn	26/01/2003	Nam	Cao đẳng	Tài Chính - Ngân Hàng	121	24A0304	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A191830
765	Bùi Thanh Huế	15/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Tài Chính - Ngân Hàng	121	24A0303	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A191829
766	Lý Thùy Anh	26/11/2000	Nữ	Cao đẳng	Tài Chính - Ngân Hàng	121	24A0302	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191828
767	Nguyễn Văn Diệp	20/11/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0301	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191827
768	Lò Văn Thắng	05/02/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0300	2024	La ha	Việt Nam	Sơn La	Giỏi	A191826
769	Nguyễn Công Thắng	02/06/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0299	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A191825
770	Phạm Ngọc Minh	20/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0298	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191824
771	Nguyễn Thị May	03/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0297	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A191823
772	Vũ Thị Thanh Loan	03/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0296	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191822
773	Đinh Thị Loan	10/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0295	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191821
774	Mai Thị Mỹ Linh	13/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0294	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191820
775	Vũ Thị Văn Anh	31/07/1999	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0293	2024	Kinh	Việt Nam	Lào Cai	Giỏi	A191819
776	Đào Thị Thu Uyên	13/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0292	2024	Kinh	Việt Nam	Lào Cai	Khá	A191818
777	Vi Văn Trung	13/06/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0291	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191817
778	Dương Thị Thúy	13/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0290	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191816
779	Nguyễn Văn Thắng	08/12/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0289	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191815
780	Đồng Sơn Tùng	19/11/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0288	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191814
781	Trương Anh Minh	28/04/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0287	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191813
782	Trần Đức Long	07/05/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0286	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191812
783	Dương Thị Thủy Linh	02/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0285	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191811
784	Tạ Thị Thu Hương	30/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0284	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191810
785	Phùng Thị Huyền	02/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0283	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191809
786	Phạm Văn Huy	03/07/2001	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0282	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191808
787	Nguyễn Thị Thu Hằng	15/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0281	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191807
788	Lê Minh Dương	03/10/1997	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0280	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A191806
789	Trần Thị Duyên	04/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0279	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191805
790	Dương Thị Minh Ánh	22/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0278	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191804
791	Đào Thị Mai Anh	18/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Kinh Doanh	121	24A0277	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191803
792	Nguyễn Thị Thơm	23/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0276	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191802
793	Đặng Văn Linh	29/05/1999	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0275	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191801
794	Cao Văn Hiếu	09/05/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0274	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191800
795	Đỗ Anh Vũ	21/10/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0273	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A191799
796	Nguyễn Đức Việt	26/03/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0272	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A191798
797	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0271	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191797
798	Nguyễn Văn Thảo	14/09/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0270	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191796
799	Ngô Xuân Tường	05/11/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0269	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A191795
800	Đỗ Công Tiến	20/06/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0268	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191794
801	Sin Thị San	21/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0267	2024	Nùng	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A191793
802	Cà Thị Như Quỳnh	27/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0266	2024	Thái	Việt Nam	Sơn La	Khá	A191792
803	Nguyễn Thị Mai Phương	26/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0265	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191791
804	Trịnh Văn Nghĩa	24/01/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0264	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ngãi	Khá	A191790
805	Nguyễn Thị Lan	20/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0263	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A191789
806	Nguyễn Thị Thanh Huyền	31/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0262	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191788
807	Nguyễn Mạnh Hùng	12/06/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0261	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191787
808	Phạm Đặng Nghĩa Hiệp	24/11/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0260	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A191786
809	Hoàng Anh Đức	24/12/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0259	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Giang	Khá	A191785

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
810	Phùng Văn Đoàn	21/11/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0258	2024	Dao	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191784
811	Vũ Tiến Đạt	25/11/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0257	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191783
812	Bùi Trường An	27/03/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0256	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191782
813	Cù Minh An	22/10/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0255	2024	Mường	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191781
814	Nguyễn Tuyết Trinh	11/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0254	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191780
815	Trần Vũ Sơn	25/03/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0253	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191779
816	Hoàng Huy Quân	16/09/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0252	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191778
817	Nguyễn Thế Quân	13/10/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0251	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191777
818	Lữ Thị Nhung	08/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0250	2024	Thái	Việt Nam	Lai Châu	Giỏi	A191776
819	Bùi Thanh Nguyên	05/05/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0249	2024	Mường	Việt Nam	Kon Tum	Khá	A191775
820	Quảng Ngọc Khuyến	15/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0248	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Khá	A191774
821	Nguyễn Thị Thanh Huyền	05/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0247	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191773
822	Trần Quốc Huy	10/03/2002	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0246	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191772
823	Nguyễn Đình Hoàng	19/10/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0245	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Khá	A191771
824	Trần Nguyễn Tiến Đạt	20/12/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0244	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191770
825	Vũ Kim Dung	29/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0243	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191769
826	Nguyễn Hữu Chiến	25/08/2003	Nam	Cao đẳng	Kỹ Thuật Chế Biến Món Ăn	121	24A0242	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A191768
827	Nguyễn Thị Hải Yến	25/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0241	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191767
828	Nguyễn Thị Hải Yến	10/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0240	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191766
829	Trần Luận Cẩm Tú	12/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0239	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191765
830	Viên Đình Sơn	19/09/2002	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0238	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191764
831	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	21/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0237	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Khá	A191763
832	Hà Thị Hồng Nhung	23/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0236	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191762
833	Hoàng Thị Hồng Minh	20/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0235	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191761
834	Nguyễn Phương Linh	16/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0234	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191760
835	Bạch Duy Khánh	07/08/2003	Nam	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0233	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191759
836	Đào Thị Hường	24/01/2001	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0232	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A191758
837	Nguyễn Bích Hà	17/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0231	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191757
838	Đặng Kim Anh	30/09/2002	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0230	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191756
839	Vũ Thuý Quỳnh	09/03/1998	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0229	2024	Kinh	Việt Nam	Vcraina	Khá	A191755
840	Hà Thị Mến	25/09/2002	Nữ	Cao đẳng	Quản Trị Khách Sạn	121	24A0228	2024	Tày	Việt Nam	Quảng Ninh	Giỏi	A191754
841	Nguyễn Văn Tấn	28/06/1998	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0227	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191753
842	Nguyễn Văn Long	10/03/2000	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0226	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Giỏi	A191752
843	Nguyễn Thị Hải Yến	04/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Nhật	121	24A0225	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191751
844	Dương Thị Hồng Ly	21/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Nhật	121	24A0224	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191750
845	Nguyễn Thanh Huyền	24/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Nhật	121	24A0223	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191749
846	Nguyễn Quang Huệ	31/12/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Nhật	121	24A0222	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Giỏi	A191748
847	Lò Văn Đức	05/03/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Nhật	121	24A0221	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Khá	A191747
848	Vũ Minh Vương	03/11/1986	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0220	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191746
849	Trần Thanh Huyền	08/11/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0219	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Xuất sắc	A191745
850	Phùng Thị Hoan	29/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0218	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191744
851	Vũ Thu Trang	28/05/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0217	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A191743
852	Nguyễn Thu Phương	08/09/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0216	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191742
853	Ngô Thị Hồng Nhung	24/01/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0215	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Trung bình	A191741
854	Mai Minh Hiếu	20/11/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0214	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Xuất sắc	A191740
855	Nông Minh Đức	15/12/2000	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0213	2024	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Giỏi	A191739
856	Phạm Thị Thảo Vân	03/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0212	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191738
857	Vũ Lệ Thu	21/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0211	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191737

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
858	Nguyễn Thị Tháo	10/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0210	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191736
859	Hoàng Thị Ánh Tuyết	02/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0209	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Xuất sắc	A191735
860	Lê Thị Quỳnh	06/12/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0208	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191734
861	Hoàng Thị Yến Nhi	24/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0207	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Trung bình	A191733
862	Phan Thuỳ Linh	14/04/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0206	2024	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Giỏi	A191732
863	Phạm Thị Linh	05/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0205	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A191731
864	Hoàng Thị Kiều	30/08/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0204	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A191730
865	Hoàng Thị Thanh Huyền	02/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0203	2024	Tày	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191729
866	Trần Thị Hằng	19/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0202	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Xuất sắc	A191728
867	Nguyễn Thị Hồng Duyên	21/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0201	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191727
868	Bùi Trần Ngọc Bích	29/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0200	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Xuất sắc	A191726
869	Bùi Thị Trâm Anh	02/08/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0199	2024	Kinh	Việt Nam	Lâm Đồng	Xuất sắc	A191725
870	Trần Thị Mai Anh	22/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0198	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A191724
871	Trần Thị Thanh Xuân	10/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0197	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A191723
872	Đinh Thị Thanh Xuân	24/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0196	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Trung bình	A191722
873	Nguyễn Yến Vy	04/12/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0195	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A191721
874	Nhan Hồng Văn	28/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0194	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191720
875	Phùng Thị Minh Thùy	27/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0193	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191719
876	Lê Công Tuệ	21/08/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0192	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191718
877	Đỗ Thu Phương	29/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0191	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A191717
878	Nguyễn Thu Phương	04/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0190	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191716
879	Phạm Thị Tú Oanh	01/01/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0189	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Xuất sắc	A191715
880	Nguyễn Thị Hồng Nhung	29/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0188	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Trung bình	A191714
881	Vân Thị Phương Nam	21/08/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0187	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191713
882	Chu Thị Mai	31/01/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0186	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191712
883	Bùi Phương Loan	06/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0185	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191711
884	Trần Thị Mỹ Linh	03/07/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0184	2024	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Khá	A191710
885	Bùi Thị Ngọc Lan	07/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0183	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191709
886	Nguyễn Thị Hường	22/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0182	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Trung bình	A191708
887	Lê Thị Mai Hương	05/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0181	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191707
888	Lê Ngọc Huyền	29/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0180	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191706
889	Nông Đức Hiếu	17/06/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0179	2024	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Giỏi	A191705
890	Hoàng Thị Hiền	29/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0178	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191704
891	Bế Thị Hậu	18/09/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0177	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191703
892	Trần Thị Hương Giang	13/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0176	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191702
893	Nguyễn Thị Thùy Dung	06/06/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0175	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Trung bình	A191701
894	Trương Thị Ánh	27/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0174	2024	Nùng	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191700
895	Phạm Thị Kim Ánh	19/06/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0173	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191699
896	Hoàng Thị Yến	25/10/1996	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0172	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191698
897	Trình Quốc Việt	05/09/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0171	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191697
898	Phan Thùy Trang	04/01/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0170	2024	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Giỏi	A191696
899	Chu Thị Bích Thủy	19/08/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0169	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191695
900	Lê Thị Thuý	15/11/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0168	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191694
901	Nguyễn Thị Thu	29/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0167	2024	Kinh	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191693
902	Đinh Thị Tháo	24/06/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0166	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191692
903	Đỗ Thị Tâm	12/03/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0165	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191691
904	Nguyễn Thị Như Quỳnh	29/01/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0164	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A191690
905	Nguyễn Văn Nhi	17/08/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0163	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191689

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
906	Nguyễn Quý Ngọc	08/03/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0162	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A191688
907	Ngô Thị Nường	12/04/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0161	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Trung bình	A191687
908	Tô Thị Nụ	13/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0160	2024	Cao lan	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191686
909	Nguyễn Thị Luyến	16/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0159	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Giỏi	A191685
910	Trần Thị Kim Loan	26/12/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0158	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A191684
911	Bùi Thị Hoài	29/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0157	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191683
912	Nguyễn Thị Thảo Hân	27/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0156	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191682
913	Nguyễn Ngọc Hải	14/06/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0155	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191681
914	Nguyễn Thị Thu Hải	06/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0154	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A191680
915	Đỗ Thị Thu Hà	12/08/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0153	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A191679
916	Đỗ Thị Mai Anh	16/08/1997	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0152	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191678
917	Bùi Minh Ngọc Anh	21/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0151	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191677
918	Lãnh Thị Phương Anh	08/12/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0150	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191676
919	Đoàn Thị Yến	19/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0149	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Giỏi	A191675
920	Phùng Thị Hải Yến	29/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0148	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A191674
921	Đặng Thùy Trang	21/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0147	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191673
922	Bùi Thị Kim Thanh	05/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0146	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191672
923	Hòa Thu Quỳnh	07/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0145	2024	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191671
924	Nguyễn Minh Phúc	08/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0144	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191670
925	Nguyễn Thảo My	10/09/1998	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0143	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Xuất sắc	A191669
926	Phạm Văn Long	04/10/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0142	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191668
927	La Thị Loan	23/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0141	2024	Cao lan	Việt Nam	Tuyên Quang	Trung bình	A191667
928	Ngô Thị Huệ	11/05/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0140	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Trung bình	A191666
929	Nông Thu Hiền	21/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0139	2024	Tày	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A191665
930	Trương Thị Hiền	13/05/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0138	2024	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Khá	A191664
931	Vũ Thị Thúy Hạnh	05/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0137	2024	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Trung bình	A191663
932	Trần Xuân Dũng	16/04/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0136	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Trung bình	A191662
933	Phạm Thị Chang	28/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0135	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A191661
934	Ngô Thị Yến	02/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0134	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Giỏi	A191660
935	Hoàng Anh Thi	26/08/2000	Nam	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0133	2024	Hoa	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191659
936	Nguyễn Thị Kim Ngân	06/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0132	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A191658
937	Nguyễn Thị Nga	22/12/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0131	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191657
938	Hoàng Diệu Linh	10/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0130	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191656
939	Đỗ Thị Mai Lan	03/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0129	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Khá	A191655
940	HoaNg Văn HuNg	02/11/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0128	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191654
941	Nguyễn ĐìNh HoaNg	20/03/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0127	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191653
942	Nguyễn Thanh Hải	28/05/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Anh	121	24A0126	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Giỏi	A191652
943	Biện Thị Thảo	12/05/1998	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0125	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Khá	A191651
944	Trần Văn Nam	20/02/2001	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0124	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A191650
945	Lục Khánh Linh	15/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0123	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A191649
946	Nguyễn Thị Lan	28/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0122	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191648
947	Dương Thị Hương	25/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0121	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191647
948	Vi Thu Hương	16/03/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0120	2024	Kinh	Việt Nam	Lạng Sơn	Trung bình	A191646
949	Cao Thị Huyền	18/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0119	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191645
950	Vy Thị Huyền	15/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0118	2024	Tày	Việt Nam	Bắc Kạn	Trung bình	A191644
951	Vi Thị Thanh Huyền	26/12/1995	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0117	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191643
952	Hà Thị Hằng	20/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0116	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Giỏi	A191642
953	Trần Thị Mỹ Hạnh	26/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0115	2024	Kinh	Việt Nam	Kiên Giang	Khá	A191641

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
954	Lê Thị Hồng Duyên	25/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0114	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Trung bình	A191640
955	Hoàng Hải Yến	09/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0113	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191639
956	Triệu Hà Trang	12/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0112	2024	Dao	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191638
957	Nguyễn Anh Thơ	25/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0111	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191637
958	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	15/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0110	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191636
959	Nguyễn Thị Sen	15/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0109	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191635
960	Bùi Thị Hiếu Phương	05/02/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0108	2024	Mường	Việt Nam	Thanh Hóa	Giỏi	A191634
961	Vũ Thị Nguyên	01/04/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0107	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191633
962	Nông Kim Ngân	26/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0106	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191632
963	Nguyễn Mai Hương	10/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0105	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Trung bình	A191631
964	Nguyễn Thị Thu Hương	12/10/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0104	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191630
965	Lý Thị Hơ	01/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0103	2024	Nùng	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191629
966	Trần Thị Hải Yến	12/10/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0102	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191628
967	Lưu Thị Trinh	15/05/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0101	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191627
968	Dương Thị Huyền Trang	10/05/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0100	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191626
969	Phạm Bích Thương	21/07/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0099	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191625
970	Phùng Quang Thức	21/01/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0098	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191624
971	Đặng Thị Như Thuần	15/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0097	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191623
972	Thị Văn Tùng	19/12/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0096	2024	Nùng	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191622
973	Nguyễn Ngọc Tùng	08/09/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0095	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191621
974	Dương Thị Giang Tô	06/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0094	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191620
975	Lê Thị Minh Tâm	03/12/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0093	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Giỏi	A191619
976	Nông Thanh Tâm	28/12/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0092	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A191618
977	Bùi Phúc Sỹ	07/01/1999	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0091	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191617
978	Hoàng Thị Thu Phương	02/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0090	2024	Dao	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191616
979	Nguyễn Thị Phương	18/03/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0089	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191615
980	Dương Yến Nhi	09/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0088	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191614
981	Hứa Trọng Nghĩa	11/05/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0087	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191613
982	Phượng Văn Nghĩa	27/02/1999	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0086	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191612
983	Nguyễn Bích Loan	16/01/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0085	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A191611
984	Nguyễn Thị Lăng	07/12/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0084	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191610
985	Vương Văn Khanh	06/12/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0083	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191609
986	Dương Thị Huệ	21/02/1998	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0082	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191608
987	Lăng Thị Hồng	01/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0081	2024	Sán diu	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191607
988	Trần Thị Thảo Hiền	08/03/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0080	2024		Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A191606
989	Hoàng Thị Hằng	25/02/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0079	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191605
990	Lý Thị Hạnh	07/01/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0078	2024	Nùng	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191604
991	Hoàng Thị Giang	08/08/1998	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0077	2024	Nùng	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191603
992	Nguyễn Duy Đô	31/12/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0076	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Khá	A191602
993	Ngo Huyền Châm	14/11/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0075	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191601
994	Hoàng Thị Thanh Bình	05/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc	121	24A0074	2024	Tày	Việt Nam	Bắc Kạn	Trung bình	A191600
995	Giàng A Vũ	23/04/2001	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0073	2024	Mông	Việt Nam	Điện Biên	Xuất sắc	A191599
996	Trần Thị Trang	28/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0072	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191598
997	Nguyễn Thị Trang	09/11/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0071	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191597
998	Dương Văn Thương	26/06/1993	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0070	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191596
999	Trần Thị Thương	06/08/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0069	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191595
1000	Nguyễn Quang Thành	21/08/2002	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0068	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Khá	A191594
1001	Nông Thiên Tài	17/09/2001	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0067	2024	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Xuất sắc	A191593

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
1002	Nguyễn Thị Như Quỳnh	24/09/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0066	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191592
1003	Cam Minh Quế	05/09/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0065	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191591
1004	Dương Thị Phương	17/07/2000	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0064	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191590
1005	Lê Thị Nga	23/06/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0063	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Giỏi	A191589
1006	Trần Thị Miên	22/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0062	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191588
1007	Đặng Thị Quỳnh Ly	16/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0061	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191587
1008	Nguyễn Thị Hồng Loan	29/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0060	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191586
1009	Bùi Duy Hoàng	06/11/2003	Nam	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0059	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Xuất sắc	A191585
1010	Phạm Thị Phương Hoa	01/08/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0058	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191584
1011	Nông Thị Thu Hằng	27/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0057	2024	Sán diu	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191583
1012	Triệu Thanh Hằng	09/09/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0056	2024	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Giỏi	A191582
1013	Hoàng Thu Hà	14/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0055	2024	Nùng	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191581
1014	Lê Thị Dung	12/05/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0054	2024	Sán diu	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191580
1015	Trần Thị Mai Anh	29/04/1997	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0053	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Xuất sắc	A191579
1016	Dương Thị Thùy Trang	11/08/1996	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0052	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191578
1017	Phương Thu Trang	05/11/1999	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0051	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191577
1018	Nguyễn Thị Quỳnh	03/07/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0050	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Xuất sắc	A191576
1019	Nguyễn Thị Ngọc Lan	30/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0049	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191575
1020	Trần Thị Thanh Lam	06/10/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0048	2024	Nùng	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A191574
1021	Dương Thị Huệ	05/02/2001	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0047	2024	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191573
1022	Chu Thị Hoa	30/07/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0046	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191572
1023	Nguyễn Thị Dung	21/01/2003	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0045	2024	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191571
1024	Nông Thị Bích	02/04/2002	Nữ	Cao đẳng	Tiếng Hàn Quốc	121	24A0044	2024	Nùng	Việt Nam	Thái Nguyên	Giỏi	A191570
1025	Nguyễn Văn Trung	15/03/1993	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0043	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191569
1026	Ngô Thị Thu Trang	07/01/1998	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0042	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Giỏi	A191568
1027	Tạ Thị Thanh Huyền	21/11/1994	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0041	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191567
1028	Hoàng Trung Hiếu	10/03/1994	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0040	2024	Nùng	Việt Nam	Sông Bé	Giỏi	A191566
1029	Đinh Thị Hằng	16/07/1990	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0039	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191565
1030	Nguyễn Đức Chính	06/10/1976	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0038	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191564
1031	Nguyễn Thị Vân Anh	26/09/1993	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0037	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191563
1032	Trần Quang Vinh	22/03/1999	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0036	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A191562
1033	Nguyễn Thị Trang	05/01/1993	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0035	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191561
1034	Trương Tất Thắng	22/10/1989	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0034	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191560
1035	Hoàng Văn Thắng	29/01/1986	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0033	2024	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Khá	A191559
1036	Nguyễn Bá Tuyền	19/02/1990	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0032	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Giỏi	A191558
1037	Ngô Đức Toàn	20/04/1979	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0031	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191557
1038	Nguyễn Việt Tiến	12/02/1999	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0030	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A191556
1039	Lê Thị Phương	15/11/1991	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0029	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191555
1040	Dương Thị Tuyết Nhung	16/05/1982	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0028	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Khá	A191554
1041	Lê Thị Loan	04/01/1996	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0027	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Giỏi	A191553
1042	Đinh Diệu Linh	05/07/2000	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0026	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Trung bình	A191552
1043	Nguyễn Thị Thu Hương	24/01/1984	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0025	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191551
1044	Nguyễn Thị Hương	15/12/1989	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0024	2024	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Khá	A191550
1045	Đỗ Thị Huyền	13/09/1991	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0023	2024	Kinh	Việt Nam	Lạng Sơn	Khá	A191549
1046	Nguyễn Thành Huy	23/01/1985	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0022	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191548
1047	Phùng Văn Hùng	04/07/1985	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0021	2024	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Giỏi	A191547
1048	Trần Thị Hoa	10/10/1990	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0020	2024	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Khá	A191546
1049	Nguyễn Minh Hiếu	08/08/1998	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0019	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191545

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành Đào Tạo	Số quyết định tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Năm tốt nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu văn bằng
1050	Trần Thị Thanh Hiền	11/05/1988	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0018	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Khá	A191544
1051	Lê Thị Hồng Hạnh	20/11/1983	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0017	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Khá	A191543
1052	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	27/07/1987	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0016	2024	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Trung bình	A191542
1053	Lê Vũ Hoàng Hà	12/11/2000	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0015	2024	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Khá	A191541
1054	Nguyễn Vũ Hải Hà	03/08/1985	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0014	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191540
1055	Lê Thị Hà	18/04/1979	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0013	2024	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Khá	A191539
1056	Trần Thị Thuỳ Dung	23/09/1987	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0012	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A191538
1057	Hoàng Thị Thu Thuỷ	03/03/1973	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0011	2024	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Khá	A191537
1058	Trần Thu Thảo	25/10/1998	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0010	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A191536
1059	Trần Văn Tú	20/11/1986	Nam	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0009	2024	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Khá	A191535
1060	Đỗ Lan Phương	24/10/1993	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0008	2024	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Khá	A191534
1061	Nguyễn Thị Luyến	08/10/1984	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0007	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A191533
1062	Đào Thị Huyền	26/04/1981	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0006	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A191532
1063	Nguyễn Thị Hoa	15/08/1981	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0005	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A191531
1064	Vương Thị Hoa	02/07/1983	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0004	2024	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Khá	A191530
1065	Hoàng Thị Dung	23/08/1985	Nữ	Cao đẳng	Điều Dưỡng	54	24A0003	2024	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Khá	A191529
1066	Trương Trần Hồng Nhung	16/12/1991	Nữ	Cao đẳng	Dược	54	24A0002	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Giỏi	A191528
1067	Đình Tiến Dũng	29/08/1996	Nam	Cao đẳng	Dược	54	24A0001	2024	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Giỏi	A191527